

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 306/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh R, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Q, xã X, huyện K, TBNh phố B Nội

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Thuận Tiến, xã X, huyện K, TBNh phố B Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tBNh ngày 13 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tBNh ngày 13 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tBNh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Minh R và chị Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Anh Nguyễn Minh R và chị Nguyễn Thị B xác định vợ chồng anh, chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Anh Nguyễn Minh R và chị Nguyễn Thị B thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Minh R tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng. Anh R đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0072776 ngày 08/10/2021 của Chi cục Thi Bnh án dân sự huyện K. Trả lại anh R 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Bnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Bnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Bnh án dân sự thì người được thi Bnh án dân sự, người pR thi Bnh dân sự có quyền thỏa thuận thi Bnh án, quyền yêu cầu thi Bnh án, tự nguyện thi Bnh án hoặc cưỡng chế thi Bnh án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi Bnh án dân sự; thời hiệu thi Bnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Bnh án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện K;
- UBND xã X, K, B Nội
- (Số ĐKKH 20 ngày 15/3/2019);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn TBnh Nam